

Hôm 13.10.2008 đài BBC đã công bố bài phỏng vấn bà Nguyễn Thị Bình vào tháng 8 vừa qua tại Hà Nội và nhiều vấn đề. Người phỏng vấn là Xuân Hồng. Bà Bình nguyên là ủy viên Trung ương Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, Trưởng đoàn thanh niên thuyết trình Mặt Trận tham dự Hội nghị Paris và Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Ngoại Giao trong Chính Phủ Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam, Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục, Phó Chủ tịch Quốc gia CHXHCNVN, v.v.

Cuộc phỏng vấn này giúp ta hiểu rõ hơn cho những câu hỏi nhóm báo thanh trong đồng CSVN mà bà Nguyễn Thị Bình là một khuôn mặt tiêu biểu. Tuy nhiên, trước khi đi cập đến những ý kiến của bà, chúng tôi xin nói qua vài nét về cuộc đời của bà.

Vài Nét Về Nguyễn Thị Bình

Nguyễn Thị Bình có tên thật là Nguyễn Châu Sa hay Nguyễn Thị Châu Sa, sinh ngày 26.5.1927 tại tỉnh Sa Đéc (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp). Thân phụ bà là ông Nguyễn Đình Hài, người ở Diên Bàn, Quảng Nam, và thân mẫu bà là bà Phan Thị Châu Lan (tên gọi là cô Mè) là con gái thứ hai của nhà chí sĩ Phan Chu Trinh, cũng người Tây Lộc, Quảng Nam

. Nhà vợ chồng gốc của bà là Quảng Nam

.

Ông Nguyễn Đình Hài là tham tá công chánh (agent technique) thuộc Pháp thuộc, được cử lên làm việc ở Phnom Penh, Kampuchia, nên lúc nhỏ bà học ở trường Lycée Sisowath tại Phnom Penh. Đây là một trường nổi tiếng dạy bằng tiếng Pháp. Bà học hết Tú Tài I. Năm 1944, mẹ bà qua đời, lúc đó bà mới 17 tuổi. Bà theo gia đình trở về nước rồi tham gia Mặt Trận Việt Minh.

Sau khi Pháp tái chiếm Nam Bộ vào cuối năm 1945, thân phụ bà theo Ủy Ban Hành Chánh Kháng Chiếm Nam Bộ đi ra chiếm khu, bà ở lại chăm sóc các em và hoạt động bí mật cho Việt Minh trong khi sinh viên học sinh và phụ nữ với bí danh là Yến Sa. Năm 1948, bà được cử kết nạp Đảng Cộng Sản Đông Dương. Năm 1951, bà bị Pháp bắt giam và bắt tra khảo tại bót Catinat, Sài Gòn, sau đó bị giam ở Khám Chí Hòa (1951-1953).

Năm 1954, bà được phóng thích theo Hiệp định Genève ngày 20.7.1954. Mẹ được phóng thích một thời gian, vào tháng 10 năm 1954, bà tham gia ngay Phong Trào Hòa Bình do Luật sư Nguyễn Hữu Thọ thành lập để yểm trợ cho Việt Minh đòi quân đội Pháp rút khỏi miền Nam và tổ chức tổng tuyển cử. Ngày 9.2.1955, 26 thành phần thân Cộng trong Phong Trào Hòa Bình được đưa ra Hội Phòng, bà được đưa ra Bắc tập kết. Tại miền Bắc, trong năm 1955, bà đã lập gia đình với ông Đinh Khang, sau này là Đại Sĩ Hà Nội tại Bắc Kinh. Hai người có với nhau 2 người con: một trai một gái. Ông Đinh Khang qua đời năm 1989.

Năm 1960, Một Trillion Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam Việt Nam được thành lập. Năm 1962, bà được đưa vào trại cải tạo miền Nam với cái tên mới là Nguyễn Thị Bình, giữ chức vụ Ủy Viên Trung ương Một Trillion Giải Phóng, phụ trách với đội ngoại giao, kiêm Phó Tổng Thư Ký Hội Phụ Nữ Giải Phóng.

Cuối năm 1968, bà được cử làm Trưởng ngành thông tin thuyết cử của Một Trillion Giải Phóng đi đến Hội nghị Paris

và Việt

Nam

. Vào tháng 1 năm 1969, Trillion Bộ Ngoại Kiêm được cử giữ chức vụ trưởng đoàn, còn bà được đưa vào nhóm chủ trì thành lập Chính Phủ Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam. Ngày 6.6.1969, Chính Phủ Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt

Nam

được thành lập, bà được cử làm Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao. Sau đó bà đi qua

Paris

nhận lời chấp thuận Trưởng đoàn thông tin thuyết cử của Chính phủ lâm thời.

Sau khi Đảng CSVN thông tin đột ngột, bà làm Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục (1976-1987), rồi Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa V (03/1982-1986), Phó Trưởng Ban Đối Ngoại Trung ương Đảng (1987-1992), Đại biểu Quốc hội khóa VI đến khóa X (1976-2002).

Năm 1992, tại kỳ họp Quốc hội khóa IX, bà được bầu làm Phó Chủ tịch Quốc CHXHCNVN và giữ chức vụ này liên tục trong 10 năm (1992-2002). Bà nghỉ hưu từ năm 2002.

Chúng tôi đã nghe một nhân viên an ninh có nhiệm vụ thẩm vấn bà Bình năm 1951 khi bà vừa bắt, kể lại những chuyện đã xảy ra. Tuy nhiên, có một tin đồn mà cho đến nay chúng tôi vẫn chưa kiểm chứng được. Chúng ta nhớ lại, vào ngày 19.6.1965, Tổng Ngụy Cao Kỵ đã thành lập chính phủ mới gồm 5 thành viên (thành trưởng), 10 ủy viên (bộ trưởng) và 2 thành viên (thành trưởng). Luật sư Đinh Trầm Chính được cử làm Bộ Trưởng Bộ Tâm Lý Chiến. Luật sư Chính là em

cô a Đinh Khang, chồng cô a bà Bình, đang làm Đßi Sĩ cô a Hà Nội ở Bß c Kinh. Vào khoßng tháng 7 năm 1967, mßt ngußn tin mßt cho bißt nhân viên an ninh đã theo dõi và bắt đß c bà Nguyễn n Thß Bình đang ở trong nhà Lußt sĩ Đinh Trßnh Chính. Nhßng ngày hôm sau, Đßi Sĩ Bunker đßn và cho bißt bà Bình đang làm vißc vßi Hoa Kß nên yêu cßu thß ra. Tßng Nha Cßnh Sát phßi trß bà ở ở nhà Lußt sĩ Đinh Trßnh Chính. Đây là thßi kỳ Hoa Kß đang cß gßng tißp xúc vßi Bß c Kinh và Hà Nội đß mß cußc thßng thuyßt. Tuy nhiên, cho đßn nay ngußn tin trên vßn không thß kißm chßng đß c.

TßP TßC NGUß BIßN

Xuân Hßng cô a đài BBC đã phßng vßn bà Nguyễn n Thß Bình nhß là mßt khuôn mßt tiêu bißu cßa phßn Vißt Nam, vß 3 chß đß chính sau đây: Sĩ phßn cßa MTGPMN sau khi chißn tranh chßm dứt, nhßng ngußn ở bắt đßng chính kißn, và sß phá sßn cßa nßn giáo đßc Vißt Nam.

Mßc dßu Xuân Hßng đã cß gßng đßa ra nhßng câu hßi rßt nhß nhàng, nhßng nghe nhßng câu trß lßi cßa bà Bình ai cũng thßt vßng!

Kß tß khi làm Bß trßng Bß Ngoßi Giao trong Chính Phß Lâm Thßi Cßng Hòa Mißn Nam Vißt Nam đßn nay, bà Bình có mßt lßi trß lßi phßng vßn không thay đßi: Thß nhßt, bà nßi tißng là mßt "thß né" rßt vßng vß, luôn tránh trß lßi trßc tißp câu hßi đß c đßa ra mà chß tìm cách bißn gißi hay nguß bißn. Thß hai là bßo thß. Nhßng gì bà đß c hßc đß trß lßi báo chí khi còn làm Bß Trßng Ngoßi Giao trong Chính Phß Lâm Thßi, nay bà vßn tißp tßc nhai lßi, mßc dßu tình thß đã đßi thay: Đßng CSVN không còn đi xußng xã hßi chß nghĩa nßa mà đi lên chß đß tß bßn. Đßng cũng tß bß chß trßng "chßng Mß kßu nßc" và đang nß lßc "nhß Mß cßu đßng". Do đó, nhßng câu trß lßi cßa bà thßng lßc lßng.

1.- Vß sß phßn MTGPMN sau 1975

Bà Bình nói tß chßc này khi ßy đã hoàn thành "nhißm vß lßch sß". Bà gißi thích thêm: "Nhßng ai có thß tham gia vào tß chßc nhà nßc, đoàn thß... cũng đã tích cßc tham gia. Chúng tôi hòa vào cái chung cßa dân tßc, cùng nhau xây đßng đßt nßc." Nhßng rßi bà cũng phßi thßa nhßn "không phßi ai cũng vßa lòng vßi cái mình có, nhßng cß bßn, nhßng ngußn nào còn tißp tßc đóng góp thì vßn đß c đánh giá tßt."

Thật sự, sau khi chiếm được miền Nam, Hà Nội đã quyết định loại bỏ MTGPMN, một công cụ xâm chiếm miền Nam của họ. Ngày 25.4.1976 Hà Nội cho bỏ u c trên toàn quốc để thống nhất đất nước. Các thành phần của MTGPMN không chấp nhận, được đưa vào giai đoạn chuyển tiếp của xã hội mới, còn những thành phần chấp nhận như Thủ tướng Tôn Thất Trăn Văn Trà, Bộ trưởng Bộ Pháp Trừng Nguyễn Tấn Dũng đều bỏ.

2.- Về những thành phần bắt đầu chính kiến

Phóng viên Xuân Hồng hỏi bà Bình nghĩ gì về những phong trào bắt đầu chính kiến, mà một điển hình là Câu lạc bộ Kháng chiến cũ, xuất hiện cuối thập niên 1980. Nhóm này hình thành năm 1986, với phần lớn những viên là cựu chiến binh của miền Nam.

Bà Bình không trả lời những câu hỏi những cho rằng "mọi người có suy nghĩ của mình, những người có ý thức xây dựng thì nhà nước không xem đó là chuyển biến... Hiện nay cũng có những ý kiến khác nhau, những hành động phải đi một hướng, mọi có kết quả. Những gì thống nhất, ta thực hiện; những gì chia rẽ thống nhất, ta tiếp tục trao đổi."

Khi Xuân Hồng so sánh với hoạt động thời trước của bà Bình với hoạt động của những người bắt đầu chính kiến gần đây như luật sư Lê Thị Công Nhân và hỏi bà có suy nghĩ gì, bà cười và cho rằng phóng viên BBC "mọi người vẫn đi". Bà nói:

"Tôi sao tôi tham gia kháng chiến? Ông Hồng nên nhớ nhân dân Việt Nam bắt buộc phải cầm vũ khí chống xâm lược. Những bây giờ chúng tôi chỉ đứng đoàn kết dân tộc, trên cơ sở Hiến pháp, luật pháp." Bà nhấn mạnh: "Những việc làm của họ [những người đứng đầu tranh chính trị] trong tình hình này không đem lại lợi ích cho đất nước."

3.- Những giáo dục Việt Nam phá sản

Câu hỏi thứ ba đã cho thấy rõ sự thiếu hiểu biết và trò ngu bịp của bà Bình.

Khi dßc hßi cßu ngußn tin nßi gißc dßc Vißt Nam đßng phá sßn, bà nghĩ sao, bà Bình trßi rßng nßi gißc dßc mà phá sßn thì không đßng đßu... Theo bà, gißc dßc là mßt bß phßn văn hoá cßa dân tßc. Trong thßi gian qua, gißc dßc đã đßng gßp vào công cußc đßu tranh gißi phóng dân tßc và trong nhßng năm vßa rßi nó cũng đßng gßp vào vißc kißn thißt lßi đßt nßc. Tuy nhiên, trßc nhßng nhu cßu mßi cßa đßt nßc, cß nhßng vßn đß cßn đßc chßn chßnh lßi đß đßp ßng lßi nhßng nhu cßu và nhißm vß mßi. Bà công nhßn rßng "nßn gißc dßc hißn tßi cßu nhißu bßt cßp" nhßng không cho rßng nó đßng phá sßn.

Khi dßc hßi gißc dßc tß nhân cß đßng gßp gì đßc cho nßn gißc dßc hißn tßi hay không, bà Bình cho rßng cßn phßi huy đßng tißm năng cßa đßt nßc, vì thß nhà nßc cũng chß trßng nßi rßng nßn gißc dßc ra ngoài nhà nßc, ngoài công lßp đß bß sung cho công lßp, nhßng phßi tuß theo tình hình, nhßt là cái mßc tiêu...

Xuân Hßng hßi cß thß cho các tôn gißc tham gia vào vißc gißc dßc hay không, bà lßi lßp lßi câu trß lßi nói trên và nhßn mßnh đßn "cái mßc tiêu". Tuy bà không nói rõ, nhßng chúng ta phßi hißu rßng đßu kißn chß yßu là nßn gißc dßc phßi phßc vß chß đß hißn tßi. Đây chính lßi là lý do đßng làm cho nßn gißc dßc Vißt Nam ngày càng suy thoái.

Xuân Hßng nói rßng trßc đßy Công Gißc có Đßi Hßc Minh Đßc, Phßt Gißc có Đßi Hßc Vßn Hßnh..., hß cũng đßng gßp tßt cho vißc gißc dßc thanh niên, bà nghĩ sao? Bà Bình nói rßng không phßi nßn gißc dßc nào cũng cho phép tôn gißc tham gia vào vißc gißc dßc vô gißi hßn, ß Pháp hay ß Mß cũng vßy. Bßy giß nhà nßc chßa xét đßn vßn đß này. Xuân Hßng hßi khi nào mßi xét, bà nói rßng khi nào cßn thißt!

Nßn GIßc Dßc Cßu nhißu Bßt cßp

Sau cußc phßng vßn bà Nguyßn Thß Bình, báo Dân Trí ß trong nßc trong sß ra ngày Chß Nhßt, 31.8.2008 cß đßng bài "Cßu nhißu đßu bßt cßp vß Gißc dßc Đßi hßc" cßa Khußt Thanh, vßi nßi dung nhß sau:

"Đßng là cßu nhißu cái cßn bàn vß Gißc dßc Đßi hßc ß nßc ta. Vßi cách nhìn cßa "ngß ßi trong cußc", tßi xin đßng gßp mßt sß ý kißn trong tßm hißu bißt cßa mßnh.

"Chết là ông đào tạo đối học sinh ta vốn đã thấp kém vì chương trình và cách thức học đào tạo còn nhiều bất cập, qua quá trình đổi mới chương trình nâng lên mà người học lại còn sa sút hơn. Điều đó, có nguyên nhân quan trọng nhất là do sự "bùng nổ" của các trường đại học và cao đẳng kéo theo sự tăng quá nhanh số lượng sinh viên, không thể đáp ứng đủ với cơ sở vật chất của nhà trường, nhất là chất lượng đội ngũ giảng viên giảm đi rõ rệt, và cả thi cử trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm thực tế. Phương pháp đào tạo vốn không có gì đổi mới, còn giảng dạy theo kiểu lý thuyết suông, đến giờ học chỉ là viết lý thuyết lên bảng mà không có thực hành.

"Đối với các sinh viên thuộc các ngành kinh tế còn tìm kiếm việc làm vì không có phòng thí nghiệm và xưởng thực tập; những sinh viên các ngành công nghệ thì rất thiếu hụt kiến thức thực hành. Thực tế ở nước ta, chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay với các trường có gần đủ các phòng thí nghiệm thực tập như Đại học Bách khoa hay Xây dựng. Còn một số trường khác như Đại học Công nghiệp Hà Nội hay khá hơn như Đại học Giao thông Vận tải vẫn ở tình trạng nghèo nàn với cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật, chưa nói đến các trường mới được nâng cấp từ trung cấp lên cao đẳng.

"Trường nào cũng vậy, toàn là những xưởng thực tập không ra sao, cả mọi sinh viên đi thực hành lại phát hiện thêm những xưởng đó có bao nhiêu thiết bị hỏng hóc, có bao nhiêu con linh kiện không còn hoạt động nữa nên sau khi có kiểm tra thì nên tránh xa kỹ sư mà bỏ vào đây...

"Một nguyên nhân thứ hai, mà tôi nghĩ là không kém phần quan trọng, đó là do chế độ đãi ngộ dành cho cán bộ giảng dạy, nhất là cán bộ trẻ, quá thấp, không đủ để họ có cuộc sống. Thời nay mà các thầy lao động vất vả sáng tạo đưa ra những "bài giảng" bằng một suất cơm bình dân để học sinh thì hỏi lý do đâu ra số học mà nhiệt tình giảng dạy. Đã có nhiều giáo viên dùng tiền học để giải bày nỗi niềm lo toan với vợ nên chế độ áo gạo tiền với các sinh viên - những chế độ nhân tạo lại của đất nước - cũng như là để cho các em biết mà tránh xa cái nghề "trồng người" chứ không ăn... không khí để có thể làm nên sự nghiệp phẩm hạnh tốt cho đất nước vậy.

"Điều đáng quan tâm khác, đó là vấn đề tiêu chuẩn trong môi trường giáo dục. Không biết có phải ai cũng sẵn lòng cho nên rất ít nghe thầy đài báo nói về những tiêu chuẩn trong môi trường này. Tình hình phổ biến ở nhiều trường, môn nào sinh viên không qua được thì có "nộp" 2 hoặc 3 "lít" (trăm nghìn) cho thầy là có thể yên tâm với những thầy mà đáng lẽ ra phải đi ăn một ngày vì chưa học được, chưa nắm được.

"Có thể y cô còn là liêu mà ép sinh viên đi nộp "lệ phí". Nếu không đi thì nguy cơ mất việc cô "quý mọn" là cái chết. Có thể hỏi bất kỳ một sinh viên nào thì chắc chắn rằng họ sẽ không có được 3 cái tên mà họ đã từng gọi là "lệ" hay ít ra là nghe thấy uy danh của quý thầy cô nào đó. Thế hỏi trong môi trường như thế làm sao mà tránh được tiêu cực của họ.

"Điều đáng quan tâm cuối cùng, đó là sự "thăng hoa" của lợi ích đua đòi. Quá nhiều người từ các trường đại học, thậm chí trường trung học khi đến cho sinh viên có thể sa ngã bất kỳ lúc nào. Đó là việc mê mẩn chơi đồ, Internet, đua nhau sống thả dãi, hút hít thuốc, dùng thuốc lắc... Ai cũng biết, ai cũng nói, nhưng vẫn thấy có nhể nhể và chẳng ai tìm ra biện pháp hữu hiệu để phòng ngừa tận gốc. Mọi người cứ tưởng đâu những sinh viên học hành có thể là đứa này đứa kia, nhưng không bao giờ là con mình, hay cháu mình.

"Ngày sinh viên nhiều khi cứ tưởng mình sẽ không thể bị những tệ nạn này cuốn đi. Nhưng ai học được gì; nó lại len lỏi vào bên thân lúc nào không biết. Thế hỏi phải đi tìm một vị nguy cơ khó lường như vậy thì sinh viên có thể phân tâm trong việc học hành hay không. Đây là chuyện nói hoàn toàn khác hẳn với bây giờ, nhiều khi đến tận quy tắc như nhiều chuyên gia, không những trong quá trình học tập mà cứ lúc ra trường khi đi xin việc làm, nhiều khi nó còn có ý nghĩa quy tắc như học sinh cứ kết quả phải được của mấy năm học. Điều bất công đó nhiều khi cũng làm nên lòng chuyên của các nhà trường ít sinh viên.

BÊN CÙNG HÓA ĐÉT NÓC

Ngày 27.10.2008, hãng thông tấn AsiaNews đã phóng lên website AsiaNews.it bài "VTNAM Education has become a means to make money, and Vietnam grows poorer" (Giáo dục đã trở thành một phương tiện để kiếm tiền, bên cùng hóa đét nóc) của Thanh Thủy với nội dung như sau:

"Giáo dục ở Việt Nam đã trở thành một hệ thống để kiếm tiền: không có thể do thể tưởng trong các trường học và trường đại học, và chỉ quan tâm đến việc tạo ra lợi nhuận, chứ không chú trọng đào tạo giỏi trẻ, và điều này làm bên cùng hóa đét nóc.

"Tất cả mọi người bị phụ thuộc và bị dồn ép bởi các chính sách của Đảng Cộng Sản, vì vậy mà hệ thống giáo dục được dùng để đóng vai trò quan trọng cho việc bóc lột và chi trả. Hệ thống giáo dục suy đồi và tạo ra "sản phẩm dẽm" cho đét nóc. Nó thậm chí tạo ra những kẻ nói láo,

những kẻ đang xâm hại đến đất nước.

"Những trẻ em học và dạy học dân lập, và ngay cả các trẻ em dạy học nhà nước, đang bị nền giáo dục trở thành một cơ sở thương mại. Những người dạy học đưa các cơ quan giáo dục đang tìm kiếm lợi nhuận, và đang bỏ quên học sinh chỉ đang coi thương mại các giá trị truyền thống của văn hóa Việt Nam. Họ đang mất dần truyền thống giáo dục sinh viên. Một giáo sư kinh tế của Viện Kế Toán và Quản Trị Kinh Doanh tại Sài Gòn cho biết: "Chúng tôi được thuê như là những giáo sư 'thực dụng', chứ không phải như là những người 'giỏi'. Có thể chúng tôi giảng dạy và bán kiếm tiền vì lợi nhuận của họ. Họ càng có nhiều sinh viên thì họ càng có nhiều tiền. Các vị dạy học đưa các đến với giáo dục có thể làm việc cho thành phố vì họ có 'ô dù' từ chính quyền để a phèo ng, và làm việc cho các văn phòng công an của thành phố. Vì vậy, họ cho ra đời những sinh viên không được giáo dục tốt. Ngay cả sinh viên ngành quản trị kinh doanh và các chương trình tiến sĩ quản trị kinh doanh không cần phải viết luận văn và luận án khi nghiên cứu trong các khóa đào tạo".

"Chính quyền đưa a phèo ng đang ăn hại lợi hại thương mại giáo dục. Họ đã cho phép các văn phòng giáo dục bị nền công việc của mình trở thành cơ sở thương mại. Công cuộc giáo dục của họ là làm kinh doanh và kiếm tiền. Giáo viên và học sinh không được từ do từ duy: từ từ cơ sở mới thì đưa ph thu và và bỏ dần đến từ từ các viên chức chính quyền, bỏ các "cán bộ giáo dục". Thân, một giáo viên Anh ngữ tại Trường Đại Học Mỹ Tp.HCM cho Tin Tức Á Châu hay: "Bây giờ các trẻ em dạy học chỉ tranh giành nhau. Vì vậy, các trẻ em dạy học chỉ theo qu ng cáo và tiếp thu bằng sự thi u trung thực. Họ thương mại giáo dục của Việt Nam từ nhà trường đến học với những người làm kinh doanh trong giáo dục, làm qu ng cáo bằng cách sử dụng từ ngữ l a dối. Trước c 1975, các trẻ em Công Giáo như dạy học, trung học phổ thông và thậm chí cả các trẻ em tiến u học không bao giờ làm những việc gì d d i nh th . Rõ ràng là giáo dục đã bị sa sút và 'làm thành chuyện nh c nh i' cho xã hội, với nhiều hi n từ từ ng x u nh b ng gi , học với, học lý thuyết nhưng không thực hành, học từ duy bằng họ từ từ ng một chi u".

"Từ từ những đứa con này làm biến cùng hoá đất nước, với sự nghèo nàn về kinh tế, đói khổ, và giáo dục, cũng như không cho phép từ do từ từ ng."

CH NGƯỜI ĐÁY GI NG

Bà Bình nói rằng không phải nền giáo dục nào cũng cho phép tôn giáo tham gia vào việc giáo dục vô gia hạn, Pháp hay Mỹ cũng vậy. Nói như vậy là bà Bình không hiểu gì về nền giáo dục Pháp và Mỹ cả. Chúng tôi xin đưa trẻ em học tập của Hoa Kỳ ra làm một thí dụ điển hình.

Nhìn một cách tổng quát, tại Hoa Kỳ hiện có hơn 19.000 trường đại học với hai dòng chính: trường công và trường tư. Luật pháp và chính phủ Hoa Kỳ cho phép các trường đại học được thành lập và phát triển tự do với ba điều kiện tiên quyết: giảng viên, chương trình giảng dạy, học sinh.

Mục đích công nhận là một trường đại học thực tế, các trường đại học ở Hoa Kỳ đều phải đặt đức và duy trì chế độ giáo dục nghiêm chỉnh.

Bộ Giáo Dục không trực tiếp can thiệp, kiểm tra các hoạt động và chế độ của các trường đại học, mà giao nhiệm vụ này cho một số tổ chức kiểm định giáo dục. Mỗi tổ chức kiểm định chịu trách nhiệm giám định chế độ cho hàng trăm trường đại học. Một trường đại học muốn được giám định phải trải qua một quá trình phức tạp: đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn do tổ chức kiểm định đưa ra, và chịu sự kiểm tra, đánh giá thông tin xuyên suốt của tổ chức này với chế độ. Có những trường tuy có cơ sở học hỏi, nhưng vì chưa đáp ứng được các yêu cầu với chế độ nên vẫn không được kiểm định.

Như vậy, ở Hoa Kỳ gần như không có sự hạn chế nào trong việc thành lập các đại học tư hay đại học tôn giáo, chỉ với điều kiện phải theo tiêu chuẩn đã nói trên. Cũng không hề có luật lệ nào bắt buộc các trường đại học phải học theo chương trình giáo dục vào việc phục vụ chế độ đạo đức quy định. Hiện nay tại Hoa Kỳ, các đại học danh tiếng đều là các đại học tư như Harvard, Yale, Stanford, Massachusetts Inst Tech, Princeton, v.v. Như vậy đại học tư và đại học tôn giáo đã góp phần đáng kể vào việc giáo dục thế hệ trẻ tiếp theo. Tại sao nhà cầm quyền lại không đóng góp của các đại học tư và đại học tôn giáo?

THÌ NHÌN VÀ Á CHÂU

Năm 2004, Thánh Bộ Giáo Dục Công Giáo của Vatican cho biết tại Á Châu hiện có hơn 500 trường Đại Học Công Giáo, và hơn một nửa số Đại Học Công Giáo trên toàn thế giới thuộc về các nước đang phát triển.

Việt Nam là nước có nhiều trường Đại Học Công Giáo nhất với tổng số trường lên đến 291. Tiếp theo là Phi Luật Tân với 164 trường. Nam Dân chúng theo Hồi Giáo cũng có

đến 48 triệu người Hồi giáo. Nhật Bản có 39 triệu người. Pakistan, Đài Loan và Thái Lan mỗi nước có 3 triệu người.

Tỉ lệ xã hội Phật giáo và Ấn giáo chiếm đa số, người Hồi giáo chỉ có tỉ lệ 1% như Sri Lanka cũng có 2 triệu người Hồi giáo. Các nước như Bangladesh, Iraq, Lebanon, Nepal và Singapore mỗi nước có 1 triệu người Hồi giáo. Nếu tính cả triệu người Hồi giáo và trung tâm, Ấn Độ hiện nay có trên 25.000 triệu người Hồi giáo.

Bản tin của hãng thông tấn AsiaNews ngày 30.9.2008 cho biết riêng tại giáo phận Bangkok, Thái Lan, đã có 300 triệu người công giáo và khoảng 400.000 sinh viên và học sinh, trong đó tại thủ đô Bangkok có 65.775 sinh viên và học sinh. Hầu hết các sinh viên là Phật giáo hay Hồi giáo, số sinh viên công giáo chỉ chiếm khoảng từ 5% đến 10%.

Bản tin viết rằng các trường công giáo có nghĩa là "số ưu tú nhất" trong việc giáo dục và hầu hết những người tốt nghiệp nộp đơn vào đại học đều đã vượt qua các cuộc khảo hạch. (Catholic schools offer "absolute excellence" in education and most graduates who apply to university get through the entry exams).

Bản tin này được AsiaNews phát biết với mục đích nhắc nhở nhà cầm quyền Việt Nam rằng các trường tốt thế và trường tôn giáo đã cung cấp một nền giáo dục tốt cho thế giới. Chính quyền không thể viện bất cứ lý do gì, kể cả lý do bảo vệ chủ quyền, để loại bỏ trường giáo dục này ra ngoài.